

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG HỒ
TỈNH VĨNH LONG**

Bản án số: 70/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 21/5/2021

V/v "Tranh chấp ly hôn"

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG HỒ, TỈNH VĨNH LONG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Huỳnh Tấn Phong**

- *Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông **Trần Văn Hưng**

2. Ông **Nguyễn Văn Trước**

- *Thư ký phiên tòa:* Ông **Nguyễn Thế Anh** – Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Hồ tham gia phiên tòa:* Không tham gia

Trong ngày 21 tháng 5 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 570/2020/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 12 năm 2020 về việc “Tranh chấp ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 42/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 08 tháng 4 năm 2021, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thanh D**, sinh năm 1990 (xin vắng)

Địa chỉ: Ấp L, xã B, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long

Bị đơn: Anh **Nguyễn Văn Q**, sinh năm 1995 (vắng mặt)

Địa chỉ: Số 33, Khóm 2, thị trấn L, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long

NỘI DUNG VỤ ÁN

* Theo đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Nguyễn Thanh D trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Vào năm 2018 qua quen biết tìm hiểu nhau chị Nguyễn Thanh D và anh Nguyễn Văn Q đã tiến đến hôn nhân, có tổ chức lễ cưới theo tập quán, có đăng ký kết hôn vào ngày 21/02/2018 tại UBND thị trấn L, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long. Thời gian sau ngày cưới vợ chồng chung sống hạnh phúc với nhau đến năm 2020 thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống nên thường xuyên cãi nhau, bản thân chị D đã nhiều lần cố gắng khắc phục mâu thuẫn vợ chồng nhưng vẫn không được, chị D và anh Q đã không còn chung sống với nhau từ

tháng 4/2020 cho đến nay. Nay chị Nguyễn Thanh D yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Văn Q.

- Về con chung: Có 01 con chung tên Nguyễn Hoàng S, sinh ngày 30/7/2018. Hiện nay con chung đang sống cùng với chị D. Khi ly hôn, chị D yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung đồng thời không yêu cầu anh Q cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngoài ra chị Nguyễn Thanh D yêu cầu Tòa án cho chị được vắng mặt tại phiên tòa xét xử sơ thẩm.

* Trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn anh Nguyễn Văn Q vắng mặt mặc dù đã được Tòa án tổng đạt các văn bản tố tụng hợp lệ và cũng không gửi bản khai ý kiến cho Tòa án.

* Tại phiên tòa hôm nay:

- Nguyên đơn chị Nguyễn Thanh D có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa.

- Bị đơn anh Nguyễn Văn Q vắng mặt không có lý do.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Chị Nguyễn Thanh D có đơn yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long giải quyết việc hôn nhân của chị và anh Nguyễn Văn Q. Theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long.

Nguyên đơn chị Nguyễn Thanh D có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa; Bị đơn anh Nguyễn Văn Q vắng mặt mặc dù đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nên Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 227, Điều 228 và Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt đối với chị Nguyễn Thanh D và anh Nguyễn Văn Q.

[2] Về nội dung:

- Về quan hệ hôn nhân: Vào năm 2018 qua quen biết tìm hiểu nhau chị Nguyễn Thanh D và anh Nguyễn Văn Q đã tiến đến hôn nhân, có tổ chức lễ cưới theo tập quán, có đăng ký kết hôn vào ngày 21/02/2018 tại UBND thị trấn L, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long là phù hợp với quy định tại Điều 9 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, do đó quan hệ hôn nhân là hợp pháp và được pháp luật công nhận.

Xét yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Thanh D, Hội đồng xét xử xét thấy: Chị Nguyễn Thanh D và anh Nguyễn Văn Q chung sống hạnh phúc với nhau đến năm 2020 thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống nên thường xuyên cãi nhau, bản thân chị D đã nhiều lần cố gắng khắc phục mâu thuẫn vợ chồng nhưng vẫn không được hơn nữa chị D và anh Q đã không còn chung sống với nhau từ tháng 4/2020 đến nay cho thấy tình trạng hôn nhân giữa chị D và anh Q là tình cảm vợ

chồng không còn do mâu thuẫn ngày càng trầm trọng hơn, cuộc sống hôn nhân không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được do đó cần chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Thanh D yêu cầu được ly hôn với anh Nguyễn Văn Q là phù hợp với quy định tại Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Về con chung: Có 01 con chung tên Nguyễn Hoàng S, sinh ngày 30/7/2018. Hiện nay con chung đang sống cùng với chị D. Khi ly hôn, chị D yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung đồng thời không yêu cầu anh Q cấp dưỡng nuôi con. Xét yêu cầu nuôi con của chị Nguyễn Thanh D, Hội đồng xét xử xét thấy: Cháu Nguyễn Hoàng S chưa đủ 36 tháng tuổi do đó giao cháu Nguyễn Hoàng S cho chị Nguyễn Thanh D được trực tiếp nuôi dưỡng và giáo dục theo yêu cầu của chị D là phù hợp với quy định tại Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 nên được chấp nhận. Chị Nguyễn Thanh D không yêu cầu anh Nguyễn Văn Q cấp dưỡng nuôi con nên Tòa án không đặt ra xem xét giải quyết.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu nên không đặt ra xem xét giải quyết.

- Về nợ chung: Không yêu cầu nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[3] Về án phí: Chị Nguyễn Thanh D là nguyên đơn nên phải chịu toàn bộ án phí giải quyết vụ án hôn nhân sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Áp dụng các Điều 26, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 238 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

- Áp dụng Điều 9, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Áp dụng điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thanh D.

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Nguyễn Thanh D được ly hôn với anh Nguyễn Văn Q.

2. Về con chung: Giao cháu Nguyễn Hoàng S, sinh ngày 30/7/2018 cho chị Nguyễn Thanh D được trực tiếp nuôi dưỡng và giáo dục đồng thời anh Nguyễn Văn Q không phải cấp dưỡng nuôi con. Sau khi ly hôn, anh Nguyễn Văn Q có quyền và nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung: Không yêu cầu nên không đặt ra xem xét giải quyết.

4. Về nợ chung: Không yêu cầu nên không đặt ra xem xét giải quyết.

5. Về án phí: Buộc nguyên đơn chị Nguyễn Thanh D nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí hôn nhân sơ thẩm nhưng được khấu trừ từ 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí mà nguyên đơn đã nộp theo biên lai thu số 0006338 ngày 15/12/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi cư trú./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKS nhân dân huyện Long Hồ;
- Chi cục THADS HLH;
- Các đương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Huỳnh Tấn Phong